

Số: 1969/TM-SYT

Hung Yên, ngày 08 tháng 10 năm 2025

THƯ MỜI THAM GIA CHỈ ĐỊNH THẦU RÚT GỌN
Gói thầu số 02: Tư vấn quản lý dự án thuộc KHLCNT dự án: Sửa chữa khối nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Kính gửi: Các đơn vị tham dự chỉ định thầu rút gọn.

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt dự án Sửa chữa khối nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-SYT ngày 06/10/2025 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Sửa chữa khối nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Sở Y tế Hưng Yên có kế hoạch tổ chức lựa chọn đơn vị thực hiện Gói thầu số 02: Tư vấn quản lý dự án thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Sửa chữa khối nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Sở Y tế tỉnh Hưng Yên theo hình thức chỉ định thầu rút gọn.

Gói thầu được đầu tư bằng nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (nguồn chi thường xuyên năm 2025).

Sở Y tế Hưng Yên gửi kèm theo công văn này bản dự thảo hợp đồng cho công việc nêu trên. Kính mời quý Công ty có đủ năng lực, có khả năng tham gia, nghiên cứu công văn và dự thảo hợp đồng, nếu phía công ty chấp thuận thực hiện các nội dung đã nêu trong dự thảo, kính mời Công ty đến hoàn thiện hợp đồng gói thầu nêu trên.

Thời gian nhận công văn tham gia kèm theo Hồ sơ năng lực: Trước 15 giờ 30 phút, **ngày 10 tháng 10 năm 2025.**

Địa chỉ: Sở Y tế Hưng Yên, Đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên.

Thời gian dự kiến hoàn thiện hợp đồng vào hồi 16 giờ 00 phút, **ngày 10 tháng 10 năm 2025**, tại Sở Y tế Hưng Yên.



Sở Y tế tỉnh Hưng Yên trân trọng kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng tham gia nội dung nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHTC.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày tháng 10 năm 2025

DỰ THẢO

HỢP ĐỒNG TƯ VẤN QUẢN LÝ DỰ ÁN

Số: 02/2025/HĐ-TVQLDA

Gói thầu số 02: Tư vấn quản lý dự án thuộc dự án: Sửa chữa khối nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

GIỮA

SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN

VÀ

CÔNG TY

Năm 2025

MỤC LỤC

PHẦN 1 – CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

PHẦN 2 – CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

- Điều 1. Hồ sơ của hợp đồng và thứ tự ưu tiên
- Điều 2. Các định nghĩa và diễn giải
- Điều 3. Mô tả phạm vi công việc
- Điều 4. Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán
- Điều 5. Bảo đảm thực hiện hợp đồng (nếu có)
- Điều 6. Thay đổi và điều chỉnh giá hợp đồng
- Điều 7. Tiến độ thực hiện hợp đồng
- Điều 8. Trách nhiệm và nghĩa vụ chung của pmc
- Điều 9. Quyền và nghĩa vụ chung của chủ đầu tư
- Điều 10. Nhân lực của pmc
- Điều 11. Tạm ngừng và chấm dứt hợp đồng
- Điều 12. Bồi thường và giới hạn trách nhiệm
- Điều 13. Bản quyền và quyền sử dụng tài liệu
- Điều 14. Việc bảo mật
- Điều 15. Bảo hiểm
- Điều 16. Bất khả kháng
- Điều 17. Thưởng, phạt vi phạm hợp đồng
- Điều 18. Khiếu nại, tranh chấp và trọng tài
- Điều 19. Quyết toán hợp đồng
- Điều 20. Điều khoản chung

PHẦN 1 – CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư, Luật đầu tư công, Luật quản lý; sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 09 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-BXD ngày 03 tháng 03 năm 2023 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách tỉnh Hưng Yên năm 2025 sau khi sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt dự án Sửa chữa khối nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-SYT ngày 06/10/2025 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Sửa chữa khối nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-SYT ngày tháng 10 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 02: Tư vấn quản lý dự án thuộc dự án Sửa chữa khối nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Các văn bản liên quan khác.

PHẦN 2 – CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

Hôm nay, ngày tháng năm 2025 tại trụ sở Sở Y tế tỉnh Hưng Yên, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

1. Chủ đầu tư (viết tắt là CĐT)

Tên giao dịch: **Sở Y tế tỉnh Hưng Yên**

Đại diện là Bà: **Nguyễn Thị Anh**

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Đường Hải Thượng Lãn Ông, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên

Tài khoản: Tại Kho bạc nhà nước khu vực IV

Mã số thuế: 0900234508

Điện thoại: Fax:

là một bên

2. Tư vấn quản lý dự án (viết tắt là PMC):

Tên giao dịch: **Công ty**

Đại diện là Ông:

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Điện thoại :

Fax:

E-mail:

là bên còn lại.

Chủ đầu tư và Nhà thầu được gọi riêng là **Bên** và gọi chung là **Các Bên**.

Các Bên tại đây thống nhất thỏa thuận như sau:

Điều 1. Hồ sơ của hợp đồng và thứ tự ưu tiên

1.1. Hồ sơ hợp đồng là bộ phận không tách rời của hợp đồng, bao gồm các căn cứ ký kết hợp đồng, điều khoản và điều kiện của hợp đồng này và các tài liệu sau:

1.1.1. Thông báo trúng thầu hoặc văn bản chỉ định thầu;

1.1.2. Điều kiện riêng (nếu có);

1.1.3. Đề xuất của Nhà thầu và tài liệu kèm theo;

1.1.4. Điều kiện tham chiếu (nếu có);

1.1.5. Các sửa đổi, bổ sung bằng văn bản, biên bản đàm phán hợp đồng;

1.1.6. Bảo đảm thực hiện hợp đồng (nếu có), bảo lãnh tiền tạm ứng và các bảo lãnh khác (nếu có);

1.1.7. Các tài liệu khác (các tài liệu – Phụ lục bổ sung trong quá trình thực hiện Hợp đồng).

1.2. Thứ tự ưu tiên của các tài liệu

Nguyên tắc những tài liệu cấu thành nên hợp đồng là quan hệ thống nhất giải thích tương hỗ cho nhau, nhưng nếu có điểm nào không rõ ràng hoặc không thống nhất thì các bên có trách nhiệm trao đổi và thống nhất. Trường hợp, các bên không thống nhất được thì thứ tự ưu tiên các tài liệu cấu thành hợp đồng để xử lý vấn đề không thống nhất được quy định như sau (hoặc do các bên tự thỏa thuận):

- 1.2.1. Thông báo trúng thầu hoặc văn bản chỉ định thầu;
- 1.2.2. Điều kiện riêng (nếu có);
- 1.2.3. Các điều khoản và điều kiện này;
- 1.2.4. Đề xuất của Nhà thầu và tài liệu kèm theo (nếu có);
- 1.2.5. Điều kiện tham chiếu (nếu có);
- 1.2.6. Các sửa đổi, bổ sung bằng văn bản, biên bản đàm phán hợp đồng;
- 1.2.7. Bảo đảm thực hiện hợp đồng, bảo lãnh tiền tạm ứng và các bảo lãnh khác (nếu có);
- 1.2.8. Các tài liệu khác (các tài liệu – Phụ lục bổ sung trong quá trình thực hiện Hợp đồng).

Điều 2. Các định nghĩa và diễn giải.

Các từ và cụm từ (được định nghĩa và diễn giải) sẽ có ý nghĩa như diễn giải sau đây và được áp dụng cho hợp đồng này, trừ khi ngữ cảnh đòi hỏi diễn đạt rõ một ý nghĩa khác

2.1. “Chủ đầu tư” là Sở Y tế tỉnh Hưng Yên như đã nói trong phần mở đầu và những người có quyền kế thừa hợp pháp của Chủ đầu tư mà không phải là bất kỳ đối tượng nào do người đó ủy quyền.

2.2. “Tư vấn quản lý dự án” là như được nêu ở phần mở đầu và những người kế thừa hợp pháp của Nhà thầu mà không phải là bất kỳ đối tượng nào do người đó ủy quyền.

2.3. “Dự án” là dự án: Sửa chữa khối nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

2.4. “Công trình” là Sửa chữa khối nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ Sở Y tế tỉnh Hưng Yên được thực hiện bởi Nhà thầu thiết kế theo Hợp đồng thiết kế đã ký kết.

2.5. “Hạng mục công trình” là một công trình đơn lẻ được nêu trong hợp đồng (nếu có).

2.6. “Đại diện Chủ đầu tư” là Bà Nguyễn Thị Anh và điều hành công việc thay mặt cho Chủ đầu tư.

2.7. “Đại diện của PMC” là Ông và điều hành công việc thay mặt PMC.

2.8. “Hợp đồng” là phần 1, phần 2 và các tài liệu kèm theo hợp đồng (theo qui định tại Khoản 1.1 [Hồ sơ hợp đồng]).

2.9. Hồ sơ mời thầu hoặc hồ sơ yêu cầu của Chủ đầu tư (nếu có) là toàn bộ tài liệu theo qui định.

2.10. Hồ sơ Dự thầu hoặc Hồ sơ đề xuất của PMC (nếu có) là hồ sơ kèm theo đơn dự thầu được ký bởi PMC mà PMC đệ trình được đưa vào trong hợp đồng theo quy định.

2.11. Bên là Chủ đầu tư hoặc PMC tùy theo ngữ cảnh.

2.12. “Ngày” trừ khi được qui định khác trong hợp đồng, “ngày” được hiểu là ngày dương lịch và tháng được hiểu là tháng dương lịch.

2.13. “Bất khả kháng” được định nghĩa tại Điều 16 [Bất Khả kháng]

2.14. “Luật” là toàn bộ hệ thống luật pháp của nước Cộng hòa Xã Hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2.15. “Văn bản chấp thuận” là thể hiện sự chấp thuận chính thức của CĐT về bất kỳ ghi nhớ hoặc thỏa thuận nào giữa hai bên trong quá trình thực hiện hợp đồng.

2.16. “Phụ lục hợp đồng” là những trang hoàn chỉnh nhằm làm rõ một nội dung trong hợp đồng, được gọi tên là Phụ lục của Hợp đồng và là một phần không tách rời của Hợp đồng.

2.17. “Công việc” được hiểu là các dịch vụ do PMC thực hiện theo quy định tại Điều 3 [Mô tả phạm vi công việc].

Điều 3. Mô tả phạm vi công việc.

Chủ đầu tư đồng ý thuê và PMC đồng ý nhận thực hiện các công việc quản lý dự án như sau:

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng;
- Tổ chức quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ và quản lý chi phí xây dựng công trình;
- Tổ chức đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường của công trình;
- Tổ chức kiểm tra chất lượng vật liệu, kiểm định chất lượng công trình theo yêu cầu của chủ đầu tư;
- Tổ chức kiểm tra và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình;
- Tổ chức nghiệm thu, thanh toán, quyết toán hợp đồng; thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình;
- Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình;
- Các công việc liên quan đến công tác khởi công;
- Tổ chức thực hiện một số công việc quản lý khác.

PMC đảm bảo quản lý dự án đúng thiết kế, với chất lượng cao, khối lượng đầy đủ và chính xác, đúng tiến độ đã được duyệt; đảm bảo an toàn, vệ sinh môi

trường và phòng chống cháy, nổ; quản lý dự án phù hợp với các qui định của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam về xây dựng.

Phạm vi công việc của PMC được thể hiện nhưng không giới hạn bao gồm các công việc cụ thể sau:

- Quản lý việc thực hiện tất cả các hợp đồng xây dựng của các nhà thầu khác đã ký kết với Chủ đầu tư;
- Xem xét, kiểm tra tiến độ do các nhà thầu khác lập và hiệu chỉnh, lập lại tiến độ thực hiện dự án (nếu cần thiết) nhưng phải phù hợp với tổng tiến độ (tiến độ tổng thể) và các mốc quan trọng đã được duyệt;
- Đánh giá tình trạng hiện tại của việc thực hiện dự án và nắm rõ các quy trình thực hiện dự án để lập kế hoạch quản lý và kiểm soát dự án;
- Đánh giá các thay đổi liên quan đến thiết kế; thi công xây dựng; mua sắm vật tư, thiết bị, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy, nổ; chạy thử, nghiệm thu và bàn giao công trình; đào tạo vận hành: đề xuất cho Chủ đầu tư các biện pháp thích hợp để đảm bảo các thay đổi trên không ảnh hưởng đến an toàn, chất lượng và tiến độ thực hiện dự án;
- Giúp Chủ đầu tư lập và xem xét, đánh giá các tiêu chí lựa chọn nhà thầu;
- Kiểm tra, báo cáo, theo dõi việc cung cấp nhân lực, thiết bị của các nhà thầu;
- Theo dõi, đánh giá và báo cáo mức độ hoàn thành tiến độ của các nhà thầu;
- Báo cáo các khiếm khuyết, chậm trễ các công việc tiến độ thực hiện của các nhà thầu khác và yêu cầu các nhà thầu này có biện pháp khắc phục và có biện pháp xác thực nhằm hoàn thành đúng tiến độ đã cam kết với Chủ đầu tư. Căn cứ vào các biện pháp của các nhà thầu đưa ra, PMC đánh giá và đưa ra những biện pháp theo ý kiến của chính mình nhằm hoàn thành dự án đúng kế hoạch đã đề ra;
- Báo cáo tiến độ hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu của Chủ đầu tư, mỗi báo cáo bao gồm các nội dung chính: tình trạng tổng thể của dự án; khối lượng, chất lượng của từng công việc đã thực hiện và so sánh với kế hoạch đã đặt ra hoặc các hợp đồng đã ký; các vướng mắc và đề xuất biện pháp để xử lý;
- Đánh giá tình hình chất lượng của dự án;
- Tư vấn giúp chủ đầu tư hệ thống hóa và kiểm soát tài liệu của dự án;
- Giúp Chủ đầu tư quản lý rủi ro liên quan đến dự án.
- Giúp Chủ đầu tư kiểm tra, điều hành tiến độ và chất lượng của thiết kế theo đúng hợp đồng thiết kế xây dựng công trình đã ký.
- Kiểm tra, báo cáo, tổng hợp các thay đổi hoặc phát sinh thiết kế trong quá trình thực hiện dự án.

- Giúp Chủ đầu tư xem xét, kiểm tra, kiểm soát việc lập, thực hiện kế hoạch thi công;
- Xác định những yếu tố chủ yếu tác động đến công tác thi công xây dựng công trình;
- Các công tác chuẩn bị công trường của các nhà thầu như: thi công các công trình tạm phục vụ thi công xây dựng công trình (văn phòng công trường; kho bãi tập phục vụ thi công; hệ thống điện, nước tạm phục vụ thi công; hệ thống đường tạm, hàng rào tạm phục vụ thi công ...);....;
- Xem xét việc huy động lực lượng, máy móc thiết bị thi công của các nhà thầu;
- Biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu;
- Tiến độ thi công của các nhà thầu;
- Kế hoạch chất lượng công trình của nhà thầu;
- Kế hoạch cung ứng vật tư, thiết bị của các nhà thầu;
- Các kế hoạch khác phục vụ thi công công trình;
- Giúp Chủ đầu tư kiểm tra, giám sát, điều hành các nhà thầu, các nhà thầu tư vấn khác tham gia thực hiện dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy, nổ;
- Xem xét, kiểm tra và ghi chép nhật ký công trình;
- Xem xét, kiểm tra các tài liệu của các nhà thầu, các nhà tư vấn khác theo hợp đồng đã ký kết với Chủ đầu tư;
- Tổ chức, chủ trì các buổi họp giao ban tại công trường và tham gia các buổi họp do Chủ đầu tư chủ trì;
- Xem xét, kiểm tra các báo cáo định kỳ (ngày, tuần, tháng) và các báo cáo khác của các nhà thầu;
- Thực hiện việc xem xét và đánh giá các công việc phát sinh hoặc thay đổi so với kế hoạch, tài liệu đã được phê duyệt;
- Giám sát và điều hành các nhà thầu thực hiện các công việc phù hợp với các mốc và các khoảng thời gian quan trọng của dự án;
- Thông báo cho Chủ đầu tư về tính đầy đủ của các công việc trước khi tiến hành nghiệm thu;
- Lập và điều hành kế hoạch thí nghiệm, kiểm định, chạy thử, nghiệm thu cho phù hợp với tổng tiến độ;
- Kiểm tra kế hoạch và các điều kiện để tiến hành việc thí nghiệm, kiểm định, chạy thử, nghiệm thu và bàn giao;
- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc lập và thực hiện các biện pháp nhằm bảo đảm công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy, nổ của các nhà thầu;

- Giúp Chủ đầu tư và người sử dụng công trình nắm và hiểu rõ cơ chế vận hành và các thao tác cần thiết liên quan đến vận hành công trình;
- Kiểm tra kế hoạch đào tạo của các nhà thầu đào tạo;
- Điều hành quá trình đào tạo và hướng dẫn vận hành;
- Kiểm tra, giám sát việc chuyển giao công nghệ của các nhà thầu;

Điều 4. Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán

4.1. Giá hợp đồng

- Giá hợp đồng được xác định với số tiền là: **19.003.531 đồng** (đã bao gồm thuế GTGT). *(Bằng chữ: Mười chín triệu, không trăm linh ba nghìn, năm trăm ba mươi một đồng./.)*

- Trong đó bao gồm chi phí để thực hiện toàn bộ các công việc được thể hiện tại Điều 3 [Mô tả phạm vi công việc] và Điều 8 [Trách nhiệm và nghĩa vụ của PMC];

- Những chi phí phát sinh theo Điều 6 [Thay đổi và điều chỉnh giá hợp đồng].

4.2. Nội dung của Giá Hợp đồng

Giá Hợp đồng đã bao gồm:

- Chi phí nhân công cho chuyên gia, chi phí vật tư, vật liệu, máy móc, chi phí quản lý, chi phí khác, chi phí bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, thu nhập chịu thuế tính trước và thuế giá trị gia tăng;
- Chi phí cần thiết cho việc hoàn chỉnh hồ sơ sau các cuộc họp, báo cáo;
- Chi phí đi thực địa, chi phí đi lại khi tham gia vào quá trình nghiệm thu các giai đoạn tại hiện trường và nghiệm thu chạy thử, bàn giao;
- Chi phí mua tài liệu tham khảo phục vụ cho công việc tư vấn,

4.3. Tạm ứng: Không tạm ứng.

4.4. Tiến độ thanh toán

Việc thanh toán hợp đồng tuân theo tiến độ thanh toán với các qui định cụ thể như sau: Trong vòng 15 ngày kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng và CĐT nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán sẽ thanh toán cho Nhà thầu là 100% giá hợp đồng đã ký.

4.5. Hồ sơ thanh toán: Đối với hợp đồng trọn gói:

- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành.

(Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành là biên bản nghiệm thu chất lượng (theo quy định về quản lý chất lượng công trình) có ghi cả khối lượng).

- Bảng tính giá trị khối lượng phát sinh (nếu có) ngoài phạm vi hợp đồng.
- Đề nghị thanh toán của Nhà thầu tư vấn bao gồm: Giá trị hoàn thành theo hợp đồng, giá trị cho những công việc phát sinh (nếu có), giảm trừ tiền tạm ứng (nếu có), giá trị đề nghị thanh toán sau khi đã bù trừ các khoản này.

Điều 5. Bảo đảm thực hiện hợp đồng: Không áp dụng.

Điều 6. Thay đổi và điều chỉnh giá hợp đồng

6.1. Chi phí phát sinh chỉ được tính nếu công việc của PMC gia tăng phạm vi công việc theo yêu cầu của Chủ đầu tư;

6.2. Kéo dài công việc vì lý do từ phía CĐT hoặc các Nhà thầu xây lắp hoặc các Nhà cung cấp trong quá trình xây dựng Công trình. Thời gian kéo dài chỉ được tính bắt đầu sau 08 tháng kể từ ngày bàn giao công trình, hạng mục công trình theo tiến độ của Dự án đã được phê duyệt.

6.3. Nếu những trường hợp trên phát sinh hoặc có xu hướng phát sinh, PMC sẽ thông báo cho CĐT trước khi thực hiện công việc. Không có chi phí phát sinh nào được thanh toán trừ khi được CĐT chấp thuận bằng văn bản trước khi tiến hành công việc.

6.4. Chi phí phát sinh sẽ được thỏa thuận và thanh toán giữa CĐT và PMC. Việc tính toán chi phí phát sinh sẽ căn cứ trên cơ sở tính toán Giá hợp đồng và các thỏa thuận về việc điều chỉnh Giá hợp đồng khi có các thay đổi cho phép tính toán chi phí phát sinh theo điều khoản quy định về việc thanh toán chi phí phát sinh.

Điều 7. Tiến độ thực hiện hợp đồng: 60 ngày kể cả ngày lễ tết và ngày nghỉ.

Điều 8. Trách nhiệm và nghĩa vụ chung của PMC

8.1. PMC đảm bảo rằng tất cả các công việc PMC thực hiện theo Hợp đồng này phải phù hợp với Hồ sơ mời thầu hoặc hồ sơ yêu cầu của chủ đầu tư (nếu có) và tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và các qui định về tiêu chuẩn của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

8.2. PMC phải đảm bảo điều hành và quản lý dự án nhằm hoàn thành đúng tiến độ, đúng thiết kế, đảm bảo chất lượng và an toàn;

8.3. PMC phải lập đề cương thực hiện công việc tư vấn quản lý dự án;

8.4. PMC phải thực hiện và chịu trách nhiệm đối với các sản phẩm công việc của mình, Công việc được thực hiện bởi PMC phải do các nhà chuyên môn có đủ điều kiện năng lực theo qui định của pháp luật, trình độ thực hiện, đáp ứng yêu cầu của Dự án.

8.5. PMC sẽ thực hiện một cách chuyên nghiệp các công việc được đề cập đến trong hợp đồng này bằng tất cả các kỹ năng phù hợp, sự thận trọng, sự chuyên cần và thích ứng với các yêu cầu của CĐT để hoàn thành Dự án. PMC sẽ luôn luôn thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến Dự án cho Chủ đầu tư.

8.6. PMC có trách nhiệm thường xuyên quản lý, giám sát, đôn đốc các nhà thầu, các nhà tư vấn khác đảm bảo thực hiện đúng tiến độ đã được đề ra, đảm bảo chất lượng và an toàn của toàn bộ dự án.

8.7. PMC sẽ sắp xếp, bố trí nhân lực của mình và năng lực cần thiết như danh sách đã thông báo tới CĐT phê duyệt để phục vụ công việc của mình.

8.8. PMC phải cam kết rằng, khi có yêu cầu của Chủ đầu tư, PMC sẽ cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm do CĐT ấn định (kể cả ngày nghỉ) cho tới ngày hoàn thành và bàn giao Công trình.

8.9. PMC sẽ phải tuân thủ sự chỉ đạo và hướng dẫn của Chủ đầu tư, ngoại trừ những hướng dẫn hoặc yêu cầu trái với luật pháp hoặc không thể thực hiện được.

8.10. PMC có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp, báo cáo, thẩm định... với số lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

8.11. PMC phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật về mọi hoạt động do nhân lực của mình thực hiện.

8.12. PMC phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo qui định của pháp luật.

8.13. PMC phải bảo vệ lợi ích và quyền lợi hợp pháp của Chủ đầu tư trong việc quá trình thực hiện các công việc của mình.

8.14. PMC phải tự thu xếp phương tiện đi lại, chỗ ăn ở khi phải làm việc xa trụ sở của mình.

8.15. PMC phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước CĐT về quan hệ giao dịch, thực hiện công việc và thanh toán, quyết toán theo Hợp đồng với Chủ đầu tư.

8.16. Bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra trong quá trình thực hiện công việc.

8.17. PMC phải có trách nhiệm cử người có đủ chuyên môn cùng với Chủ đầu tư chứng minh, bảo vệ sự chính xác đầy đủ của các tài liệu liên quan đến khối lượng, chất lượng của công trình trước các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện dự án theo hợp đồng này.

8.18. PMC phải có trách nhiệm quản lý, bảo quản, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích tất cả các tài liệu, thiết bị hay bất kỳ tài sản nào do Chủ đầu tư trang bị cho và có trách nhiệm hoàn trả cho Chủ đầu tư khi hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng trong tình trạng hoạt động tốt.

8.19. PMC phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các nghĩa vụ theo qui định của pháp luật đối với hoạt động kinh doanh của mình như: đăng ký kinh doanh, đăng ký hành nghề, hoàn thành tất cả các nghĩa vụ thuế,....

8.20. PMC phải có trách nhiệm bảo mật các tài liệu, thông tin liên quan đến dự án.

8.21. PMC sẽ phúc đáp bằng văn bản các yêu cầu hoặc đề nghị của CĐT trong vòng 03 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu hoặc đề nghị đó.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ chung của chủ đầu tư

9.1. Chủ đầu tư sẽ cung cấp cho PMC các thông tin, tài liệu liên quan đến dự án mà Chủ đầu tư có được trong khoảng thời gian sớm nhất theo đề nghị của PMC.

9.2. Chủ đầu tư sẽ cung cấp cho PMC một (01) bản sao của tất cả các tài liệu liên quan đến thiết kế, hợp đồng đã ký kết với các nhà thầu khác.

9.3. Chủ đầu tư sẽ cùng hợp tác với PMC và tạo điều kiện đến mức tối đa cho PMC trong quá trình thực hiện hợp đồng.

9.4. Thanh toán: CĐT sẽ thanh toán cho PMC toàn bộ giá hợp đồng theo đúng các quy định được thỏa thuận trong hợp đồng này.

9.5. Thông tin: CĐT sẽ trả lời bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của PMC trong vòng 03 ngày làm việc.

9.6. Nhân lực của Chủ đầu tư: CĐT có trách nhiệm cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với PMC.

9.7. Chủ đầu tư sẽ cùng bàn bạc và đi tới thống nhất trước khi quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến phạm vi công việc của PMC.

9.8. Chủ đầu tư sẽ cấp biên bản xác nhận việc hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng này cho PMC. Tuy nhiên tất cả việc phê duyệt hay cấp bất kỳ văn bản nào của Chủ đầu tư không làm giảm trách nhiệm của PMC trong quá trình thực hiện hợp đồng này.

Điều 10. Nhân lực của PMC

10.1. PMC phải cử người có đủ năng lực để làm đại diện và điều hành công việc thay mặt cho PMC.

10.2. Nhân lực của PMC phải có chứng chỉ hành nghề, trình độ chuyên môn, kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp, tương xứng về nghề nghiệp, công việc của họ.

10.3. Nhân lực chính của PMC phải thực hiện các công việc được giao trong khoảng thời gian cần thiết để đạt được tiến độ của dự án. PMC không được thay đổi bất kỳ nhân Nhân lực chính nào của mình khi chưa được sự chấp thuận trước của Chủ đầu tư.

10.4. Chủ đầu tư có quyền yêu cầu PMC thay thế bất kỳ nhân lực nào nếu người đó được cho là quản lý kém hoặc không đủ năng lực, thiếu sự cẩn trọng trong công việc hoặc vắng mặt quá 10 ngày mà không có lý do và chưa được sự chấp thuận của Chủ đầu tư. Khi đó, PMC phải cử người khác có đủ năng lực thay thế trong vòng 07 ngày khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư, chi phí thay

thể nhân sự này do PMC tự chịu và trong trường hợp này PMC không được trì hoãn công việc của mình.

10.5. Trước khi thay đổi nhân sự PMC phải có văn bản đề nghị với Chủ đầu tư trước 07 ngày để Chủ đầu tư xem xét chấp thuận.

10.6. Nhân lực của PMC được hưởng các chế độ theo đúng qui định của Bộ luật Lao động của Việt Nam và chi phí cho các chế độ này do PMC chi trả.

10.7. Nhân sự của PMC phải sử dụng thành thạo ngôn ngữ theo qui định của hợp đồng.

Điều 11. Tạm ngừng và chấm dứt hợp đồng.

11.1. Tạm ngừng và chấm dứt hợp đồng bởi Chủ đầu tư.

11.1.1. Tạm ngừng hợp đồng bởi Chủ đầu tư: Nếu PMC không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng, Chủ đầu tư có thể ra thông báo tạm ngừng công việc của PMC và yêu cầu PMC phải thực hiện và sửa chữa các sai sót trong khoảng thời gian hợp lý cụ thể.

11.1.2. Chấm dứt Hợp đồng bởi Chủ đầu tư: Chủ đầu tư sẽ được quyền chấm dứt Hợp đồng nếu PMC:

(a) Không tuân thủ Điều 5 [Bảo đảm thực hiện hợp đồng] hoặc với một thông báo theo mục 11.1.1. [Tạm ngừng và chấm dứt hợp đồng bởi Chủ đầu tư] nêu trên.

(b) Bỏ dở công việc hoặc thể hiện rõ ràng ý định không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng.

(c) Không có lý do chính đáng mà lại không tiếp tục thực hiện công việc theo Điều 7 [Tiến độ thực hiện hợp đồng].

(d) Chuyển nhượng Hợp đồng mà không có sự thỏa thuận theo yêu cầu.

(e) Bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được ủy quyền hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra (theo các Luật được áp dụng) có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này.

Nếu có ở một trong những trường hợp này, Chủ đầu tư có thể, bằng cách thông báo cho PMC trước 30 ngày chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên, trong trường hợp (e), Chủ đầu tư có thể thông báo chấm dứt Hợp đồng ngay lập tức.

Sự lựa chọn của Chủ đầu tư trong việc quyết định chấm dứt Hợp đồng sẽ không được làm ảnh hưởng đến các quyền lợi khác của Chủ đầu tư theo Hợp đồng.

Sau khi chấm dứt Hợp đồng, Chủ đầu tư có thể tiếp tục hoàn thành công trình và / hoặc sắp đặt cho các đơn vị khác thực hiện. Chủ đầu tư và các đơn vị

này khi đó có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào của PMC hoặc do đại diện PMC thực hiện theo hợp đồng.

11.1.3. Quyền chấm dứt Hợp đồng của Chủ đầu tư: Chủ đầu tư có quyền chấm dứt Hợp đồng vào bất cứ lúc nào thuận tiện cho Chủ đầu tư, bằng cách thông báo cho PMC việc chấm dứt Hợp đồng. Việc chấm dứt này sẽ có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày mà PMC nhận được thông báo này của Chủ đầu tư. Chủ đầu tư sẽ không được chấm dứt Hợp đồng theo Khoản này để tự thực hiện công việc hoặc sắp xếp để một đơn vị tư vấn quản lý khác thực hiện công việc.

11.2. Tạm ngừng và chấm dứt hợp đồng bởi PMC.

11.2.1. Quyền tạm ngừng công việc của PMC: Nếu Chủ đầu tư không tuân thủ Điều 4 [Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán] PMC có thể, sau khi thông báo cho Chủ đầu tư không muộn hơn 30 ngày, sẽ tạm ngừng công việc (hoặc giảm tỷ lệ công việc) trừ khi và cho đến khi PMC được tạm ứng, thanh toán theo các điều khoản của hợp đồng, tùy từng trường hợp và như đã mô tả trong thông báo.

Hành động của PMC không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của PMC đối với các chi phí tài chính cho các khoản thanh toán bị chậm trễ và để chấm dứt hợp đồng theo Điều 11.2.2 [Chấm dứt Hợp đồng bởi PMC].

Nếu PMC tiếp đó nhận được chứng cứ hoặc thanh toán (như đã nêu trong Khoản tương ứng và trong thông báo trên) trước khi thông báo chấm dứt hợp đồng, PMC phải tiếp tục tiến hành công việc trở lại như bình thường ngay khi có thể được.

Nếu PMC phải chịu sự chậm trễ và / hoặc các chi phí phát sinh là hậu quả của việc tạm ngừng công việc (hoặc do giảm tỷ lệ công việc) theo Khoản này, PMC phải thông báo cho Chủ đầu tư và có quyền:

(a) Gia hạn thời gian để bù cho sự chậm trễ như vậy, nếu việc hoàn thành đang hoặc sẽ bị chậm trễ.

(b) Thanh toán các chi phí đó cộng thêm lợi nhuận hợp lý, được tính vào giá hợp đồng.

Sau khi nhận được thông báo này, Chủ đầu tư sẽ đồng ý hoặc quyết định các vấn đề này.

11.2.2. Chấm dứt Hợp đồng bởi PMC: PMC có thể chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản trước cho Chủ đầu tư tối thiểu là 30 ngày trong các trường hợp quy định dưới đây:

(a) CĐT không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đến hạn cho PMC theo hợp đồng này và không thuộc đối tượng tranh chấp theo Điều 4 [Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán] trong vòng 15 ngày sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của PMC về những khoản thanh toán đã bị quá hạn.

(b) Chủ đầu tư về cơ bản không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng.

(c) Do hậu quả của sự kiện bất khả kháng mà PMC không thể thực hiện một phần quan trọng công việc trong thời gian không dưới 30 ngày.

(d) Chủ đầu tư bị phá sản, vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản phải điều đình với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự điều hành của người được ủy thác hoặc người đại diện cho quyền lợi của chủ nợ hoặc nếu đã có hành động hoặc sự kiện nào đó xảy ra (theo các Luật hiện hành) có tác dụng tương tự tới các hành động hoặc sự kiện đó.

Trong bất cứ sự kiện hoặc trường hợp nào được nêu trên, PMC có thể, bằng thông báo trước 30 ngày cho Chủ đầu tư để chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên trong trường hợp của phần (d), PMC có thể thông báo chấm dứt Hợp đồng ngay lập tức.

Sự lựa chọn của PMC để chấm dứt Hợp đồng sẽ không được làm ảnh hưởng đến các quyền lợi khác của bản thân mình theo Hợp đồng.

11.3. Thanh toán khi chấm dứt hợp đồng.

11.3.1. Nếu xảy ra một trong những trường hợp phải chấm dứt hợp đồng, một bên có thể thông báo cho bên kia về việc chấm dứt hợp đồng trước 30 ngày.

11.3.2 PMC phải chuyển các tài liệu mà mình đã thực hiện được tại thời điểm chấm dứt hợp đồng cho Chủ đầu tư.

11.3.3. Sau khi chấm dứt hợp đồng CĐT có thể tiếp tục thực hiện công việc hoặc sắp đặt cho đơn vị khác thực hiện. CĐT và đơn vị này khi đó có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào của PMC đã được thực hiện hoặc đại diện PMC thực hiện.

11.3.4. Sớm nhất có thể sau khi thông báo chấm dứt hợp đồng và không muộn hơn 10 ngày sau đó, CĐT và PMC sẽ thảo luận và xác định giá trị của công việc và các tài liệu của PMC đã thực hiện theo hợp đồng (Giá trị hợp đồng tại thời điểm chấm dứt). Trong vòng 15 ngày sau khi xác định Giá trị hợp đồng tại điểm chấm dứt, CĐT sẽ thanh toán cho PMC toàn bộ số tiền này.

Điều 12. Bồi thường và giới hạn trách nhiệm

12.1. PMC phải bồi thường bằng toàn bộ chi phí khắc phục thực tế và gánh chịu những tổn hại cho CĐT, các nhân viên của CĐT đối với các khiếu nại, hỏng hóc, mất mát và các chi phí (bao gồm phí và các chi phí pháp lý) có liên quan đến:

12.1.1. Tổn hại thân thể, ốm đau, bệnh tật hay chết của bất cứ người nào xảy ra do lỗi của PMC gây ra.

12.1.2. Hư hỏng bất cứ tài sản nào mà những hư hỏng này:

a) Phát sinh do lỗi của PMC.

b) Được quy cho sự thiếu trách nhiệm, cố ý hoặc vi phạm Hợp đồng bởi PMC, các nhân viên của PMC hoặc bất cứ người trực tiếp hay gián tiếp do PMC thuê.

12.2. Trách nhiệm bồi thường của PMC như quy định tại điều 12.1 ở trên được quy định tại mục 4 điều 45 chương IV Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Điều 13. Bản quyền và quyền sử dụng tài liệu

13.1. PMC sẽ giữ bản quyền tất cả tài liệu báo cáo và các tài liệu khác được thực hiện bởi các nhân viên của PMC. CĐT được toàn quyền sử dụng các tài liệu này được sao để phục vụ công việc mà không cần phải xin phép PMC.

13.2. PMC phải cam kết rằng các tài liệu báo cáo và các tài liệu khác do PMC lập và cung cấp cho CĐT không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào.

13.3. CĐT sẽ không chịu trách nhiệm hoặc hậu quả nào từ việc khiếu nại rằng bất cứ tài liệu báo cáo hoặc các tài liệu khác theo Hợp đồng này đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay bên thứ ba nào khác.

Điều 14. Việc bảo mật

Ngoại trừ những nhiệm vụ được CĐT yêu cầu, PMC không được phép tiết lộ cho bên thứ ba nào về công việc của mình hoặc bất cứ thông tin nào liên quan đến Dự án mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Chủ đầu tư.

Điều 15. Bảo hiểm

Để tránh những rủi ro về trách nhiệm nghề nghiệp, PMC phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo qui định của pháp luật.

Điều 16. Bất khả kháng

16.1. Định nghĩa về bất khả kháng

“Bất khả kháng” là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lở đất, hỏa hoạn; chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh ... và các thảm họa khác chưa lường hết trước được hoặc những yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam phù hợp với qui định của pháp luật.

16.2 Thông báo tình trạng bất khả kháng.

Nếu một trong hai bên vì điều kiện bắt buộc không thể thực hiện một phần hoặc toàn bộ trách nhiệm, công việc của mình do trường hợp bất khả kháng hoặc do bị ảnh hưởng bởi một bên khác theo hợp đồng thì trong vòng ... ngày sau khi sự cố xảy ra bên bị ảnh hưởng sẽ thông báo cho bên kia bằng văn bản toàn bộ sự việc chi tiết của trường hợp bất khả kháng.

Bên đó, khi đã thông báo, phải được miễn cho việc thực hiện công việc thuộc nghĩa vụ trong thời gian mà tình trạng bất khả kháng cản trở việc thực hiện của họ.

Khi trường hợp bất khả kháng xảy ra, thì không áp dụng đối với nghĩa vụ thanh toán tiền của bất cứ bên nào cho bên kia theo Hợp đồng.

Một bên phải gửi thông báo cho Bên kia khi không còn bị ảnh hưởng bởi tình trạng bất khả kháng.

16.3. Trách nhiệm của các Bên trong trường hợp bất khả kháng.

Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng.

Trong trường hợp xảy ra sự bất khả kháng thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện có nghĩa vụ theo hợp đồng của mình và sự cố này sẽ phải được giải quyết càng sớm càng tốt với tất cả nỗ lực và sự khẩn trương cần thiết với sự nỗ lực của cả hai bên.

16.4. Chấm dứt hợp đồng có lựa chọn và thanh toán.

Nếu trường hợp bất khả kháng xảy ra mà mọi nỗ lực của một Bên hoặc các Bên không đem lại kết quả và buộc phải chấm dứt công việc tại một thời điểm bất kỳ. Bên có thông báo sẽ gửi thông báo việc chấm dứt hợp đồng bằng văn bản cho bên kia và việc chấm dứt sẽ có hiệu lực trong vòng....ngày sau khi Bên kia nhận được thông báo.

Các khoản tiền mà PMC sẽ được thanh toán gồm:

16.4.1. Các khoản thanh toán cho các sản phẩm đã hoàn thành và đã được phía CĐT xác nhận.

16.4.2. Chi phí di chuyển máy móc thiết bị của PMC về nước nếu PMC có đề nghị và được chứng thực của cơ quan Hải quan Việt Nam (đối với các hợp đồng có sự tham gia của phía nước ngoài).

16.4.3. Chi phí tiền vé hồi hương cho đội ngũ cán bộ của PMC làm việc tại Việt Nam theo đăng ký thực tế và được CĐT chấp thuận (đối với các hợp đồng có sự tham gia của phía nước ngoài).

16.5. Nghĩa vụ thực hiện theo qui định của pháp luật

Bất kể mọi quy định khác của Điều này, nếu một sự việc hay trường hợp ngoài khả năng kiểm soát của các Bên (bao gồm, nhưng không giới hạn ở bất khả kháng) xảy ra mà làm một hoặc hai Bên không thể hoặc không theo luật định để hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng của họ hoặc theo Luật điều chỉnh hợp đồng, mà các bên được quyền không phải tiếp tục thực hiện hợp đồng, trên cơ sở thông báo của bên này cho bên kia về sự việc hoặc trường hợp này thì:

Các Bên sẽ hết nghĩa vụ tiếp tục thực hiện công việc này, mà không làm phương hại các quyền của bất kể bên nào.

Điều 17. Thưởng, phạt vi phạm hợp đồng

17.1. Thưởng hợp đồng: Không áp dụng.

17.2. Phạt vi phạm hợp đồng.

17.2.1. Đối với PMC: Nếu do lỗi của PMC làm chậm tiến độ 20 ngày phạt 0,01% giá hợp đồng nhưng tổng số tiền phạt không quá 12% giá hợp đồng.

17.4. Đối với Chủ đầu tư: Nếu không cung cấp kịp thời những tài liệu và thanh toán theo yêu cầu của tiến độ đã được xác định thì cũng sẽ bị phạt theo hình thức trên.

Điều 18. Khiếu nại, tranh chấp và trọng tài

Nếu có phát sinh tranh chấp giữa các bên liên quan đến hợp đồng này hoặc bất cứ vấn đề gì phát sinh, các bên phải lập tức tiến hành thương lượng để giải quyết vấn đề một cách hữu hảo. Nếu thương lượng không có kết quả thì trong vòng 15 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, các bên sẽ đệ trình vấn đề lên Trọng tài để xử lý tranh chấp theo các quy tắc của Việt Nam hoặc Tòa án Nhân dân theo qui định của pháp luật. Quyết định của Trọng tài hoặc Tòa án Nhân dân là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.

Điều 19. Quyết toán hợp đồng.

19.1 Quyết toán hợp đồng

Trong vòng 15 ngày sau khi nhận được Biên bản xác nhận của Chủ đầu tư rằng PMC đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ theo qui định của hợp đồng, PMC sẽ trình cho Chủ đầu tư 01 bộ dự thảo quyết toán hợp đồng với các tài liệu trình bày chi tiết theo mẫu mà Chủ đầu tư đã chấp thuận:

a) Giá trị của tất cả các công việc được làm theo đúng Hợp đồng và

b) Số tiền khác mà PMC coi là đến hạn thanh toán theo Hợp đồng hoặc các thỏa thuận khác.

Nếu Chủ đầu tư không đồng ý hoặc cho rằng PMC chưa cung cấp đủ cơ sở để xác nhận một phần nào đó của dự thảo quyết toán hợp đồng, PMC sẽ cung cấp thêm thông tin khi Chủ đầu tư có yêu cầu hợp lý và sẽ thay đổi dự thảo theo sự nhất trí của hai bên. PMC sẽ chuẩn bị và trình cho Chủ đầu tư quyết toán hợp đồng như hai bên đã nhất trí.

Tuy nhiên nếu sau khi có những cuộc thảo luận giữa các bên và bất kỳ thay đổi nào trong dự thảo quyết toán hợp đồng mà hai bên đã nhất trí, Chủ đầu tư sẽ thanh toán toàn bộ giá trị của phần này cho PMC.

19.2. Chấm dứt trách nhiệm của Chủ đầu tư.

Sau khi quyết toán hợp đồng đã được ký bởi các bên, Chủ đầu tư sẽ không chịu trách nhiệm với PMC về bất cứ vấn đề gì liên quan đến Hợp đồng, trừ khi PMC đã nêu cụ thể:

a) Trong Quyết toán hợp đồng và

b) Trừ những vấn đề và công việc nảy sinh sau khi ký Biên bản xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng của PMC trong bản quyết toán hợp đồng được nêu trong Khoản 19.1 [Quyết toán hợp đồng]

Điều 20. Điều khoản chung

20.1. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều đã quy định trong hợp đồng này.

20.2. Hợp đồng này bao gồm 19 trang được lập thành 08 bản bằng tiếng Việt. Chủ đầu tư giữ 06 bản, nhà thầu giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

20.3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐẠI DIỆN TƯ VẤN QLDA